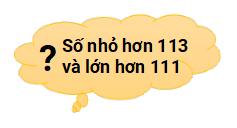
Câu **1**: [NB]

Chọn đáp án đúng.  
Số nào nhỏ hơn 113 và lớn hơn 111 ?  


A. 112.

B. 120. C. 102.

Lời giải:

**Bước 1:**

Vì 111 < 112 < 113 nên số vừa nhỏ hơn 113 vừa lớn hơn 111 là: 112.  
**Đáp án:**  
112.

Câu **2**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Số lớn nhất trong các số 140 , 110 , 125 , 121 là

A. 140.

B. 125. C. 110. D. 121.

Lời giải:

**Bước 1:**

Vì 110 < 121 < 125 < 140 nên số lớn nhất trong các số 140 , 110 , 125 , 121 là 140.  
**Đáp án:**  
140.

Câu **3**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Kết quả của phép so sánh hai số 101 và 110 là

A. 101=110.

B. 101<110.

C. 101>110.

Lời giải:

**Bước 1:**

Để so sánh hai số 101 và 110 :  
Ta xét chữ số hàng trăm: 1 = 1  
Ta xét chữ số hàng chục: 0 < 1  
Ta kết luận:  
101 < 110.  
**Đáp án:**  
101 < 110.

Câu **4**: [NB]

Chọn đáp án đúng.  
img_question  
786...768  
Dấu thích hợp điền vào chỗ chấm là

A. <

B. >

C. =

Lời giải:

**Bước 1:**

Chữ số hàng trăm của 786 là 7.  
Chữ số hàng chục của 786 là 8.  
Chữ số hàng trăm của 768 là 7.  
Chữ số hàng chục của 768 là 6.  
Ta có: 7 = 7.  
Vì 8 > 6 nên 786 > 768.  
Vậy dấu thích hợp điền vào chỗ chấm là > .  
**Đáp án:**  
>

Câu **5**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Khối lớp 1 có 186 học sinh, khối lớp 2 có 193 học sinh. Hỏi khối lớp nào có nhiều học sinh hơn?  


A. Khối lớp 1.

B. Khối lớp 2.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Khi so sánh các số có ba chữ số, ta so sánh chữ số hàng trăm trước.  
Số nào có chữ số hàng trăm lớn hơn thì số đó lớn hơn, bé hơn thì số đó bé hơn, bằng nhau thì ta so sánh đến chữ số hàng chục.  
Số nào có chữ số hàng chục lớn hơn thì số đó lớn hơn, bé hơn thì số đó bé hơn, bằng nhau thì ta so sánh đến chữ số hàng đơn vị.  
Số nào có chữ số hàng đơn vị lớn hơn thì số đó lớn hơn, bé hơn thì số đó bé hơn, bằng nhau thì các số đó bằng nhau.  
  
Ta so sánh hai số 186 và số 193.  
Ta so sánh chữ số hàng trăm và thấy 1 = 1.  
Do đó ta so sánh chữ số hàng chục và thấy 8 < 9.  
Vậy 186 < 193.  
**Đáp án:**  
Khối lớp 2.

Câu **6**: [NB]

Chọn đáp án đúng.  
img_question  
Số liền trước của số 678 đọc là

A. Sáu trăm bảy mươi bảy.

B. Sáu bảy chín. C. Sáu trăm bảy mươi tám. D. Sáu trăm bảy bảy.

Lời giải:

**Bước 1:**

Số liền trước của số 678 là số 677.  
Số 677 đọc là sáu trăm bảy mươi bảy.  
**Đáp án:**  
Sáu trăm bảy mươi bảy.

Câu **7**: [NB]

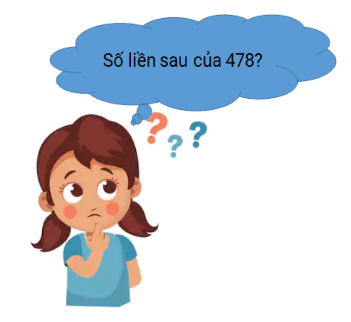
Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Đúng điền số 1 , sai điền số 0 cho các phép tính dưới đây.  
  
  
580 < 508. [[0]]  
361 = 361. [[1]]

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Khi so sánh các số có ba chữ số, ta so sánh chữ số hàng trăm trước.  
Số nào có chữ số hàng trăm lớn hơn thì số đó lớn hơn, bé hơn thì số đó bé hơn, bằng nhau thì ta so sánh đến chữ số hàng chục.  
Số nào có chữ số hàng chục lớn hơn thì số đó lớn hơn, bé hơn thì số đó bé hơn, bằng nhau thì ta so sánh đến chữ số hàng đơn vị.  
Số nào có chữ số hàng đơn vị lớn hơn thì số đó lớn hơn, bé hơn thì số đó bé hơn, bằng nhau thì các số đó bằng nhau.  
  
Ta so sánh hai số 580 và số 508.  
Ta so sánh chữ số hàng trăm và thấy 5 = 5.  
Do đó ta so sánh chữ số hàng chục và thấy 8 > 0.  
Vậy 580 < 508 là sai.  
Ta thấy 361 = 361.  
Vậy 361 = 361 là đúng.  
**Đáp án:**  
0.  
1.

Câu **8**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Số liền sau của 478 là  
  


A. 477. B. 478.

C. 479.

Lời giải:

**Bước 1:**

Số liền sau của 478 là 479.  
**Đáp án:**  
479.

Câu **9**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Xe thứ nhất chở được 842 k g muối, xe thứ hai chở được 880 k g muối.  
Khẳng định nào dưới đây đúng?  
  


A. Xe thứ nhất chở được ít hơn xe thứ hai.

B. Xe thứ nhất chở được nhiều hơn xe thứ hai. C. Xe thứ nhất và xe thứ hai chở được số ki-lô-gam muối bằng nhau.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Khi so sánh các số có ba chữ số, ta so sánh chữ số hàng trăm trước.  
Số nào có chữ số hàng trăm lớn hơn thì số đó lớn hơn, bé hơn thì số đó bé hơn, bằng nhau thì ta so sánh đến chữ số hàng chục.  
Số nào có chữ số hàng chục lớn hơn thì số đó lớn hơn, bé hơn thì số đó bé hơn, bằng nhau thì ta so sánh đến chữ số hàng đơn vị.  
Số nào có chữ số hàng đơn vị lớn hơn thì số đó lớn hơn, bé hơn thì số đó bé hơn, bằng nhau thì các số đó bằng nhau.  
  
Ta so sánh hai số 842 và số 880.  
Ta so sánh chữ số hàng trăm và thấy 8 = 8.  
Do đó ta so sánh chữ số hàng chục và thấy 4 < 8.  
Vậy 842 < 880. Hay 842 k g < 880 k g .  
**Đáp án:**  
Xe thứ nhất chở được ít hơn xe thứ hai.

Câu **10**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Số 884 có nhỏ hơn số 485 không?  


A. Có.

B. Không.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số có ba chữ số.  
  
Số 884 có số trăm là 800.  
Số 485 có số trăm là 400.  
Để so sánh hai số 884 và 485 , ta so sánh các số trăm tương ứng của chúng.  
Vì 800 > 400 nên 884 > 485.  
Do đó, số 884 lớn hơn số 485 hay số 884 không nhỏ hơn số 485.  
Vậy đáp án đúng là “Không”.  
**Đáp án:**  
Không.

Câu **11**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Một trường tiểu học có 430 học sinh. Hỏi trường tiểu học đó có nhiều hơn 485 học sinh không?

A. Không.

B. Có.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số có ba chữ số.  
  
Ta phải so sánh hai số 430 và 485.  
Số 430 có số trăm là 400 và số chục là 30.  
Số 485 có số trăm là 400 và số chục là 80.  
Ta thấy số 430 và số 485 có các số trăm bằng nhau.  
Do đó, để so sánh hai số 430 và 485 , ta so sánh các số chục tương ứng của chúng: vì 30 < 80 nên 430 < 485.  
Vậy trường tiểu học đó có ít hơn 485 học sinh.  
**Đáp án:**Không.

Câu **12**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Phép so sánh nào dưới đây đúng khi so sánh số 450 và số 540 ?

A. 450>540.

B. 450<540.

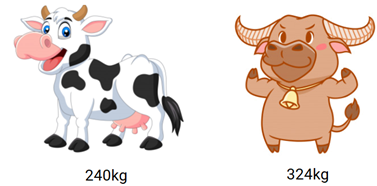
C. 450=540.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số có ba chữ số.  
  
Số 450 có số trăm là 400.  
Số 540 có số trăm là 500.  
Để so sánh hai số 450 và 540 , ta đi so sánh các số trăm tương ứng của chúng.  
Vì 400 < 500 nên 450 < 540.  
Vậy phép so sánh đúng là: 450 < 540.  
**Đáp án:**  
450 < 540.

Câu **13**: [NB]

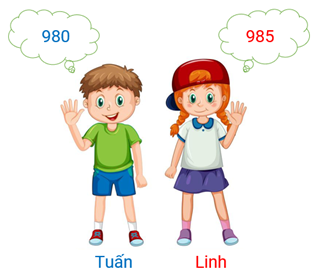
Bạn hãy chọn đáp án đúng để điền vào ô trống.  
Con bò nặng 240 k g , con trâu nặng 324 k g .  
  
Vậy con bò [[nhẹ hơn]] con trâu.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số có ba chữ số.  
  
Con bò nặng 240 k g , con trâu nặng 324 k g .  
Số 240 có số trăm là 200.  
Số 324 có số trăm là 300.  
Để so sánh hai số 240 và 324 , ta so sánh các số trăm tương ứng của chúng: vì 200 < 300 nên 240 < 324 hay 240 k g < 324 k g .  
Vậy con bò nhẹ hơn con trâu.  
**Đáp án:**  
nhẹ hơn.

Câu **14**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Cô giáo giao bài tập so sánh hai số 985 và 980. Bạn Tuấn nói số 980 lớn hơn. Bạn Linh lại nói số 985 lớn hơn. Hỏi bạn nào nói đúng?  


A. Bạn Linh.

B. Bạn Tuấn.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số có ba chữ số.  
  
Số 985 có số trăm là 900 , số chục là 80 , số đơn vị là 5.  
Số 980 có số trăm là 900 , số chục là 80 , số đơn vị là 0.  
Ta thấy số 985 và số 980 có các số trăm bằng nhau, các số chục bằng nhau.  
Do đó, để so sánh hai số 985 và 980 , ta so sánh các số đơn vị tương ứng của chúng:  
Vì 5 > 0 nên 985 > 980 hay số 985 lớn hơn số 980.  
Vậy bạn Linh nói đúng.  
**Đáp án:**  
Bạn Linh.

Câu **15**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Có hai xe chở hàng. Xe thứ nhất chở 250 thùng hàng. Xe thứ hai chở 308 thùng hàng.  
Nhận xét nào dưới đây đúng?

A. Xe thứ nhất chở ít thùng hàng hơn xe thứ hai.

B. Xe thứ nhất chở nhiều thùng hàng hơn xe thứ hai.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số có ba chữ số.  
  
Số 250 có số trăm là 200.  
Số 308 có số trăm là 300.  
Để so sánh hai số 250 và 308 , ta so sánh các số trăm tương ứng của chúng: vì 200 < 300 nên 250 < 308.  
Vậy xe thứ nhất chở ít thùng hàng hơn xe thứ hai.  
**Đáp án:**  
Xe thứ nhất chở ít thùng hàng hơn xe thứ hai.

Câu **16**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng để điền vào ô trống.  
634 c m [[>]] 630 c m .

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số có ba chữ số.  
  
Số 634 có số trăm là 600 , số chục là 30 , số đơn vị là 4.  
Số 630 có số trăm là 600 , số chục là 30 , số đơn vị là 0.  
Ta thấy số 634 và số 630 có các số trăm bằng nhau, các số chục bằng nhau nên để so sánh hai số đó, ta so sánh các số đơn vị tương ứng của chúng:  
Vì 4 > 0 nên 634 > 630 hay 634 c m > 630 c m .  
Vậy đáp án đúng để điền vào ô trống là: > .  
**Đáp án:**  
>

Câu **17**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Trong các nhận xét dưới đây, nhận xét nào đúng?  


A. Số ba trăm sáu mươi hai nhỏ hơn số bốn trăm tám mươi ba.

B. Số ba trăm sáu mươi hai lớn hơn số bốn trăm tám mươi ba. C. Số ba trăm sáu mươi hai bằng số bốn trăm tám mươi ba.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số có ba chữ số.  
  
Số “ba trăm sáu mươi hai” được viết là 362.  
Số “bốn trăm tám mươi ba” được viết là 483.  
Số 362 có số trăm là 300.  
Số 483 có số trăm là 400.  
Để so sánh hai số 362 và 483 , ta so sánh các số trăm tương ứng của chúng: vì 300 < 400 nên 362 < 483.  
Vậy số ba trăm sáu mươi hai nhỏ hơn số bốn trăm tám mươi ba.  
**Đáp án:**  
Số ba trăm sáu mươi hai nhỏ hơn số bốn trăm tám mươi ba.

Câu **18**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Bạn Minh nói:  Số "ba trăm hai mươi tư" lớn hơn số "một trăm hai mươi tư”.  
Theo em, bạn Minh nói đúng hay sai?  


A. Đúng.

B. Sai.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số có ba chữ số.  
  
Số “ba trăm hai mươi tư” được viết là 324.  
Số “một trăm hai mươi tư” được viết là 124.  
Số 324 có số trăm là 300.  
Số 124 có số trăm là 100.  
Để so sánh hai số 324 và 124 , ta so sánh các số trăm của chúng: vì 300 > 100 nên 324 > 124.  
Do đó, số "ba trăm hai mươi tư" lớn hơn số "một trăm hai mươi tư".  
Vậy bạn Minh nói đúng.  
**Đáp án:**  
Đúng.

Câu **19**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Hai lớp 2 A và 2 B tham gia trồng cây. Lớp 2 A trồng được 115 cây, lớp 2 B trồng được 122 cây. Hỏi lớp nào trồng được nhiều cây hơn?  


A. Lớp 2B.

B. Lớp 2A.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số có ba chữ số.  
  
Lớp 2 A trồng được 115 cây, lớp 2 B trồng được 122 cây.  
Số 115 có số trăm là 100 , số chục là 10.  
Số 122 có số trăm là 100 , số chục là 20.  
Ta thấy số 115 và số 122 có các số trăm bằng nhau. Do đó, để so sánh hai số 115 và 122 , ta so sánh các số chục của chúng: vì 10 < 20 nên 115 < 122.  
Vậy lớp 2 B trồng được nhiều cây hơn lớp 2 A .  
**Đáp án:**  
Lớp 2 B .

Câu **20**: [NB]

Bạn hãy chọn **tất cả**các đáp án đúng.  
(Có thể chọn nhiều đáp án)  
Số nào dưới đây lớn hơn 197 ?

A. 234

B. 197 C. 179

D. 202

Lời giải:

**Bước 0:**

**Lý thuyết:**  
Để so sánh các số có ba chữ số:

+ Đầu tiên, ta so sánh chữ số hàng trăm: Số nào có chữ số hàng trăm lớn hơn thì số đó lớn hơn.

+ Nếu cùng chữ số hàng trăm thì so sánh chữ số hàng chục: Số nào có chữ số hàng chục lớn hơn thì số đó lớn hơn.

+ Nếu cùng chữ số hàng trăm và chữ số hàng chục thì so sánh chữ số hàng đơn vị: Số nào có chữ số hàng đơn vị lớn hơn thì số đó lớn hơn.  
  
Ta có:  
234 > 197  
197 = 197  
179 < 197  
202 > 197  
Vậy các số lớn hơn 197 là: 234 và 202 .  
**Đáp án:  
234  
202**

Câu **21**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
A blue square with white border

Description automatically generated  
Dấu thích hợp để điền vào ô trống là:

A. <

B. > C. =

Lời giải:

**Bước 0:**

**Lý thuyết:**  
Để so sánh các số có ba chữ số:

+ Đầu tiên, ta so sánh chữ số hàng trăm: Số nào có chữ số hàng trăm lớn hơn thì số đó lớn hơn.

+ Nếu cùng chữ số hàng trăm thì so sánh chữ số hàng chục: Số nào có chữ số hàng chục lớn hơn thì số đó lớn hơn.

+ Nếu cùng chữ số hàng trăm và chữ số hàng chục thì so sánh chữ số hàng đơn vị: Số nào có chữ số hàng đơn vị lớn hơn thì số đó lớn hơn.  
  
Ta có:  
So sánh chữ số hàng trăm: 1 = 1 .  
So sánh chữ số hàng chục: 5 < 9  
Nên 159 < 195 .  
Vậy dấu thích hợp để điền vào ô trống là < .  
**Đáp án: <**

Câu **22**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Phép so sánh nào dưới đây là đúng?

A.

B. C.

Lời giải:

**Bước 0:**

**Lý thuyết:**  
Để so sánh các số có ba chữ số:

+ Đầu tiên, ta so sánh chữ số hàng trăm: Số nào có chữ số hàng trăm lớn hơn thì số đó lớn hơn.

+ Nếu cùng chữ số hàng trăm thì so sánh chữ số hàng chục: Số nào có chữ số hàng chục lớn hơn thì số đó lớn hơn.

+ Nếu cùng chữ số hàng trăm và chữ số hàng chục thì so sánh chữ số hàng đơn vị: Số nào có chữ số hàng đơn vị lớn hơn thì số đó lớn hơn.  
  
Ta có:  
567 < 576  
984 < 994  
497 > 493  
Nên phép so sánh đúng là 567 < 576 .  
**Đấp án:**  
A panda holding a sign

Description automatically generated

Câu **23**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
A wooden sign with numbers and a red ant

Description automatically generated  
Chú Kiến nên đi theo hướng bên nào?

A. Hướng bên phải

B. Hướng bên trái

Lời giải:

**Bước 0:**

**Lý thuyết:**  
Để so sánh các số có ba chữ số:

+ Đầu tiên, ta so sánh chữ số hàng trăm: Số nào có chữ số hàng trăm lớn hơn thì số đó lớn hơn.

+ Nếu cùng chữ số hàng trăm thì so sánh chữ số hàng chục: Số nào có chữ số hàng chục lớn hơn thì số đó lớn hơn.

+ Nếu cùng chữ số hàng trăm và chữ số hàng chục thì so sánh chữ số hàng đơn vị: Số nào có chữ số hàng đơn vị lớn hơn thì số đó lớn hơn.  
  
Biển chỉ báo rắng: Nếu lớn hơn 478 thì đi theo hướng bên trái. Nếu nhỏ hơn 478 thì đi theo hướng bên phải.  
Ta có: 458 < 478 .  
Vậy chú Kiến nên đi theo hướng bên phải  
**Đáp án:**Hướng bên phải

Câu **24**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Linh cao 120 c m , Liên cao 124 c m .  
Hỏi bạn nào cao hơn?

A. Liên.

B. Linh. C. Hai bạn cao bằng nhau.

Lời giải:

**Bước 0:**

**Lý thuyết:**  
Để so sánh các số có ba chữ số:

+ Đầu tiên, ta so sánh chữ số hàng trăm: Số nào có chữ số hàng trăm lớn hơn thì số đó lớn hơn.

+ Nếu cùng chữ số hàng trăm thì so sánh chữ số hàng chục: Số nào có chữ số hàng chục lớn hơn thì số đó lớn hơn.

+ Nếu cùng chữ số hàng trăm và chữ số hàng chục thì so sánh chữ số hàng đơn vị: Số nào có chữ số hàng đơn vị lớn hơn thì số đó lớn hơn.  
  
Ta có: 120 < 124 nên 120 c m < 124 c m  
Vậy bạn Liên cao hơn bạn Linh.  
**Đáp án:**Liên.

Câu **25**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án thích hợp điền vào ô trống.  
Khi so sánh các số có ba chữ số, trước hết ta so sánh các số [[trăm]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lí thuyết:**  
So sánh các số có ba chữ số.  
  
Khi so sánh các số có ba chữ số, trước hết ta so sánh các số **trăm**.  
**Đáp án**trăm.